

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế phối hợp giữa lực lượng Công an với các cơ quan,
doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi trong
công tác đảm bảo an ninh, trật tự**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật An ninh quốc gia ngày 03/12/2004;

Căn cứ Luật Công an nhân dân ngày 27/11/2014;

Căn cứ Nghị định số 35/2011/NĐ-CP ngày 18/5/2011 của Chính phủ về
biện pháp pháp luật bảo vệ an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội;

Căn cứ Nghị định 06/2013/NĐ-CP ngày 09/01/2013 của Chính phủ quy
định về bảo vệ cơ quan, doanh nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 06/2014/NĐ-CP ngày 21/01/2014 của Chính phủ về
biện pháp vận động quần chúng bảo vệ an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự, an toàn
xã hội;

Theo đề nghị của Giám đốc Công an tỉnh tại Tờ trình số 3256/TTr-CAT-
PV11(AN) ngày 02/10/2015 và Giám đốc Sở Tư pháp tại Báo cáo số 163/BC-
STP ngày 13/8/2015,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp giữa lực
lượng Công an với các cơ quan, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi trong
công tác đảm bảo an ninh, trật tự.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định
số 240/QĐ-UBND ngày 29/12/2010 của UBND tỉnh về quy định phối hợp công
tác đảm bảo an ninh, trật tự giữa lực lượng Công an với các cơ quan, doanh
nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Công an tỉnh,
Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; Thủ

trường các cơ quan, doanh nghiệp và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Công an;
- TT Tỉnh uỷ, TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQ và các đoàn thể tỉnh;
- Ban Nội chính Tỉnh uỷ;
- Các cơ quan: Công an, Quân sự, Biên phòng, Cảnh sát PCCC, Toà án, Kiểm sát, THADS;
- Báo Quảng Ngãi, Đài PT-TH tỉnh;
- PV11- Công an tỉnh;
- VPUB: CVP, PCVP, VHXX, CBTH;
- Lưu: VT, NC (trung600)



Trần Ngọc Căng

QUY CHẾ

**Phối hợp giữa lực lượng Công an với các cơ quan, doanh nghiệp
trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi trong công tác đảm bảo an ninh, trật tự**
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 357 /QĐ-UBND
ngày 09 /11 /2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi)*

**Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Quy chế này quy định về nội dung, nguyên tắc, trách nhiệm phối hợp giữa lực lượng Công an với các cơ quan, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, các tổ chức chính trị - xã hội, Hội nghề nghiệp và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi (gọi chung là các cơ quan, doanh nghiệp) trong công tác đảm bảo an ninh, trật tự.

Điều 2. Công tác đảm bảo an ninh, trật tự trong quy chế này bao gồm: An ninh chính trị; An ninh kinh tế; An ninh thông tin; An ninh nội bộ và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh và an ninh, an toàn trong nội bộ cơ quan, doanh nghiệp.

Điều 3. Nguyên tắc phối hợp

1. Việc phối hợp trong công tác đảm bảo an ninh, trật tự phải bảo đảm đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của các cơ quan, doanh nghiệp theo quy định của pháp luật; tôn trọng chức năng, nhiệm vụ của các bên tham gia; đảm bảo bí mật, chính xác thông tin trao đổi và tạo điều kiện thuận lợi cho nhau để hoàn thành trách nhiệm của mỗi bên.

2. Công tác đảm bảo an ninh, trật tự trong nội bộ cơ quan, doanh nghiệp phải phục vụ có hiệu quả các yêu cầu chính trị, pháp luật, đối ngoại và phát triển kinh tế - xã hội trong thời kỳ hội nhập quốc tế và sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá.

3. Công tác đảm bảo an ninh, trật tự trong cơ quan, doanh nghiệp là trách nhiệm của cấp uỷ và thủ trưởng cơ quan, doanh nghiệp. Lực lượng Công an có trách nhiệm tham mưu, hướng dẫn thực hiện các mặt công tác đảm bảo an ninh, trật tự nhằm tạo môi trường an ninh, trật tự ổn định, bền vững, góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh của các cơ quan, doanh nghiệp.

4. Khi xử lý, giải quyết các vụ việc liên quan đến an ninh, trật tự phải tuân thủ theo các quy định của pháp luật, thận trọng, linh hoạt, đảm bảo tôn trọng và bảo vệ các quyền, lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức và cá nhân.

5. Nghiêm cấm các hành vi lợi dụng việc phối hợp đảm bảo an ninh, trật tự nhằm phục vụ mục đích tư lợi, cá nhân, xâm phạm lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân.

Điều 4. Nội dung phối hợp

1. Phối hợp trong công tác tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn cơ quan, tổ chức, cá nhân nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật, ý thức trách nhiệm trong công tác bảo vệ an ninh chính trị, an ninh kinh tế, an ninh thông tin, an ninh nội bộ và trật tự, an toàn xã hội; xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc.

2. Phối hợp trong tham mưu, đề xuất với Tỉnh uỷ, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các văn bản chỉ đạo nâng cao hiệu quả công tác đảm bảo an ninh, trật tự trên địa bàn tỉnh.

3. Phối hợp trong xây dựng, ban hành triển khai thực hiện các đề án, phương án, kế hoạch đảm bảo an ninh, trật tự trên địa bàn tỉnh nói chung, khu vực biên giới biển nói riêng và an ninh, an toàn trong nội bộ cơ quan, doanh nghiệp.

4. Phối hợp trong việc cung cấp, trao đổi thông tin; xác minh, điều tra và làm rõ các hành vi vi phạm pháp luật theo quy định của pháp luật.

5. Phối hợp thực hiện công tác quản lý nhà nước về an ninh, trật tự trên địa bàn tỉnh, nhất là hoạt động thanh tra, kiểm tra và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật theo quy định của pháp luật.

Chương II

TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN, DOANH NGHIỆP VÀ LỰC LƯỢNG CÔNG AN

Điều 5. Trách nhiệm của các cơ quan, doanh nghiệp

1. Chủ động xây dựng và tổ chức thực hiện các nội dung, biện pháp, kế hoạch công tác đảm bảo an ninh, trật tự theo chức năng, phạm vi của cơ quan, doanh nghiệp quản lý. Thực hiện nghiêm túc công tác quản lý, giáo dục chính trị tư tưởng, nâng cao ý thức cảnh giác và tinh thần trách nhiệm cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tự giác tham gia tích cực vào công tác phòng ngừa, đấu tranh ngăn chặn những âm mưu, hoạt động xâm phạm an ninh quốc gia và trật tự, an toàn xã hội của các loại tội phạm; phòng, chống yếu tố “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” trong nội bộ cơ quan, doanh nghiệp.

2. Thực hiện nghiêm túc các quy định của Đảng, Nhà nước và của Bộ Công an, Bộ Quốc phòng có liên quan đến công tác đảm bảo an ninh, trật tự; các Đề án, Phương án của Ủy ban nhân dân tỉnh về đảm bảo an ninh, trật tự. Phối hợp trong công tác phòng, chống tội phạm; giải quyết kịp thời, đúng quy định, quy trình các tranh chấp, khiếu kiện, đình công, lãn công theo thẩm quyền, chức năng được giao, không để phát sinh, tạo thành “điểm nóng” phức tạp về an ninh, trật tự. Phối hợp, tạo điều kiện cho cơ quan Công an thực hiện các biện pháp phòng ngừa, đấu tranh với các hoạt động xâm phạm an ninh quốc gia và trật tự, an toàn xã hội.

3. Triển khai thực hiện Nghị định số 06/2014/NĐ-CP, ngày 21/01/2014 của Chính phủ về biện pháp vận động quần chúng bảo vệ an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội. Duy trì, củng cố, phát triển các mô hình phòng, chống tội phạm; mô hình cơ quan, doanh nghiệp “tự phòng”, “tự quản”, “tự bảo vệ”... về an ninh, trật tự. Phối hợp thực hiện những chuyên mục, chuyên trang tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, đường lối, chính sách pháp luật của Đảng, Nhà nước và của Bộ Công an về an ninh, trật tự, phong trào toàn dân bảo vệ an ninh

Tổ quốc. Bố trí lực lượng bảo vệ đủ về số lượng, đảm bảo về chất lượng theo quy định của Chính phủ quy định về lực lượng bảo vệ cơ quan, doanh nghiệp. Thực hiện nghiêm túc quy định của Chính phủ về quản lý kinh doanh dịch vụ bảo vệ; quy định của Bộ Công an về khu dân cư, xã, phường, thị trấn, cơ quan, doanh nghiệp, nhà trường đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh, trật tự”.

Đẩy mạnh công tác xây dựng và phát động phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc theo quy định, hướng dẫn của Bộ Công an, Tỉnh uỷ, Ủy ban nhân dân tỉnh, gắn với tích cực thực hiện có hiệu quả Ngày hội toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc theo quy định của Chính phủ và Ủy ban nhân dân tỉnh.

4. Thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các quy định của Đảng, Nhà nước về công tác bảo vệ an ninh chính trị nội bộ, phòng, chống nội gián phục vụ hội nhập kinh tế quốc tế, các Quy định về quản lý cán bộ, đảng viên ra nước ngoài và quan hệ, tiếp xúc với tổ chức, cá nhân có yếu tố nước ngoài và các văn bản có liên quan khác.

Xây dựng, củng cố và phát huy sức mạnh của các tổ chức Đảng, công đoàn và hội, đoàn thể quần chúng trong cơ quan, doanh nghiệp. Đối với các doanh nghiệp có công đoàn cơ sở hoặc Ban Chấp hành công đoàn lâm thời, phải thành lập Hội đồng hoà giải lao động cơ sở để giải quyết các tranh chấp lao động; thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách, đảm bảo điều kiện làm việc đối với người lao động, không để xảy ra đình công, lãn công, gây phức tạp về an ninh, trật tự.

5. Thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Pháp lệnh bảo vệ bí mật Nhà nước và các Quy định của pháp luật, của Ủy ban nhân dân tỉnh về công tác bảo vệ bí mật Nhà nước. Chú trọng công tác tuyển dụng, bố trí cán bộ có phẩm chất chính trị tốt, có trình độ năng lực phù hợp làm việc ở các bộ phận cơ mật, trọng yếu. Chủ động phối hợp với cơ quan Công an trong thẩm tra lý lịch trước khi đưa vào diện quy hoạch, bổ nhiệm cán bộ chủ chốt, cán bộ làm việc tại các bộ phận cơ mật, trọng yếu. Xây dựng nội quy, quy chế bảo vệ bí mật Nhà nước, bảo vệ an toàn cơ quan, doanh nghiệp, phòng cháy, chữa cháy, quản lý vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ, bảo vệ môi trường...; khắc phục những sơ hở, thiếu sót không để tội phạm lợi dụng gây mất ổn định về an ninh, trật tự tại cơ quan, doanh nghiệp.

6. Triển khai và thực hiện nghiêm các quy định của Đảng, Nhà nước về đảm bảo an ninh, an toàn thông tin; về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ internet và thông tin trên mạng; quản lý thuê bao di động trả trước và các văn bản khác có liên quan. Phối hợp phòng, chống các hành vi vi phạm pháp luật trong lĩnh vực thông tin và truyền thông trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi theo Quyết định số 55/2014/QĐ-UBND, ngày 23/10/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

7. Chấp hành tốt các quy định của Nhà nước về cư trú, xuất nhập cảnh; quản lý ngành nghề kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự; đảm bảo trật tự an toàn giao thông; phòng cháy, chữa cháy; bảo vệ môi trường; phòng, chống tham nhũng; quan hệ làm việc với tổ chức, cá nhân có yếu tố nước ngoài. Thực hiện nghiêm Quy chế quản lý thống nhất các hoạt động đối ngoại trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

8. Thực hiện nghiêm túc Quy chế phối hợp trong công tác cung cấp thông tin và quản lý doanh nghiệp, hộ kinh doanh cá thể hoạt động trên địa bàn tỉnh

Quảng Ngãi. Chủ động phát hiện, xử lý vụ việc có liên quan đến an ninh, trật tự thuộc thẩm quyền trong cơ quan, doanh nghiệp theo quy định của pháp luật.

9. Phối hợp thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định về đảm bảo an ninh, trật tự của cơ quan, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh, qua đó tham mưu chấn chỉnh và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Trách nhiệm của lực lượng Công an

1. Có trách nhiệm tham mưu, hướng dẫn và phối hợp với các cơ quan, doanh nghiệp triển khai thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước và của Bộ Công an về công tác đảm bảo an ninh, trật tự. Chú trọng công tác phối hợp kiểm tra, hướng dẫn, kịp thời phát hiện đề nghị chấn chỉnh, khắc phục những vấn đề hạn chế, sơ hở, thiếu sót trong công tác đảm bảo an ninh, trật tự. Xác minh, điều tra và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về an ninh, trật tự trong các cơ quan, doanh nghiệp theo quy định của pháp luật.

2. Chủ động phối hợp chặt chẽ với cấp ủy, Thủ trưởng các cơ quan, doanh nghiệp làm tốt công tác phát động phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, gắn với việc thực hiện có hiệu quả công tác phòng, chống tội phạm trong tình hình mới và Chương trình quốc gia phòng, chống tội phạm của Chính phủ. Hướng dẫn cơ quan, doanh nghiệp xây dựng, phát triển và nhân rộng các mô hình phòng, chống tội phạm; mô hình cơ quan, doanh nghiệp “tự phòng”, “tự quản”, “tự bảo vệ”... về an ninh, trật tự. Tổ chức huấn luyện nghiệp vụ cho lực lượng bảo vệ, lực lượng phòng cháy, chữa cháy của các cơ quan, doanh nghiệp nhằm nâng cao nhận thức và năng lực công tác, đảm bảo giải quyết được bước đầu các vụ việc phức tạp ngay tại cơ sở.

3. Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo thực hiện có hiệu quả các Đề án, Phương án về đảm bảo an ninh, trật tự, không để xảy ra phức tạp về an ninh, trật tự trong nội bộ cơ quan, doanh nghiệp. Chủ động tiến hành các biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn các hoạt động vi phạm đường lối, chính sách, quy trình, quy định về xây dựng, phát triển kinh tế của Đảng, Nhà nước. Tăng cường công tác đấu tranh chống tội phạm về tham nhũng, buôn lậu, gian lận thương mại, lừa đảo, trốn thuế, rửa tiền, tội phạm môi trường, tội phạm công nghệ cao...

4. Thông báo kịp thời cho cơ quan, doanh nghiệp về âm mưu, phương thức, thủ đoạn hoạt động của các loại tội phạm để cơ quan, doanh nghiệp chủ động phòng ngừa, có biện pháp ngăn chặn; hướng dẫn cơ quan, doanh nghiệp xây dựng, triển khai thực hiện các phương án, kế hoạch, nội quy, quy chế bảo vệ bí mật Nhà nước, bảo vệ an toàn cơ quan, doanh nghiệp; phòng cháy, chữa cháy, bảo vệ môi trường, quản lý vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ...

5. Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch bảo vệ các công trình quan trọng liên quan đến an ninh quốc gia; bảo vệ cán bộ lãnh đạo chủ chốt của Đảng và chính quyền, đội ngũ cán bộ trí thức, chuyên gia đầu ngành; chủ động tham mưu giải quyết nhanh chóng ngay từ cơ sở các vụ, việc có liên quan đến an ninh, trật tự.

6. Chủ động phối hợp thanh tra, kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện các quy định về công tác đảm bảo an ninh, trật tự tại cơ quan, doanh nghiệp, kịp thời

phát hiện tham mưu chấn chỉnh sơ hở, thiếu sót và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm theo quy định của pháp luật.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 7. Trách nhiệm thi hành

Công an các đơn vị, địa phương và các cơ quan, doanh nghiệp tổ chức quán triệt nghiêm túc, đầy đủ nội dung Quy chế này. Phân công bộ phận, đơn vị thường trực, tham mưu, phục vụ Giám đốc Công an tỉnh và lãnh đạo các cơ quan, doanh nghiệp kiểm tra, đôn đốc, chỉ đạo thực hiện và định kỳ sơ, tổng kết việc thực hiện.

Công an tỉnh chủ trì, thường xuyên hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc, nhắc nhở cơ quan, doanh nghiệp phối hợp thực hiện, đồng thời làm tốt chức năng tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo thực hiện đạt hiệu quả. Định kỳ sơ, tổng kết và đề xuất khen thưởng cho tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc.

Điều 8. Chế độ thông tin, báo cáo và sơ kết, tổng kết

1. Định kỳ tháng 6 hàng năm, các đơn vị thường trực giao ban đánh giá và trao đổi tình hình, kết quả công tác phối hợp đảm bảo an ninh, trật tự để Công an tỉnh tập hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh; định kỳ 02 năm một lần tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức Hội nghị sơ kết việc thực hiện công tác phối hợp theo Quy chế này.

2. Công an các đơn vị, địa phương và các cơ quan, doanh nghiệp thường xuyên trao đổi thông tin, thông báo tình hình có liên quan đến an ninh, trật tự để chủ động làm tốt công tác phòng ngừa và đấu tranh với các loại tội phạm.

Khi xảy ra vụ việc phức tạp về an ninh, trật tự, các cơ quan, doanh nghiệp phải trao đổi, cung cấp kịp thời, đầy đủ những thông tin, tài liệu, chứng cứ liên quan đến các vụ việc xảy ra tại địa bàn cơ quan, doanh nghiệp mình và tích cực phối hợp với cơ quan Công an trong điều tra, xử lý các hành vi vi phạm theo quy định của pháp luật.

Điều 9. Khen thưởng và xử lý vi phạm

1. Các tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện Quy chế này được xem xét, khen thưởng theo các quy định thi đua, khen thưởng hiện hành. Có hình thức biểu dương những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc được khen thưởng trong việc thực hiện Quy chế này.

2. Tổ chức, cá nhân trong phạm vi trách nhiệm, quyền hạn được phân công mà không thực hiện phối hợp theo nội dung Quy chế này hoặc lợi dụng chức vụ, quyền hạn có hành vi vi phạm pháp luật thì tùy theo tính chất, mức độ sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Điều 10. Kinh phí thực hiện

Các cơ quan, đơn vị tự đảm bảo nguồn kinh phí theo dự toán chi thường xuyên được giao hàng năm. Trường hợp thực hiện các nội dung phối hợp có phát sinh những chi phí lớn, không tự đảm bảo được thì đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh

xem xét hỗ trợ kinh phí để thực hiện. Nhiệm vụ chi thuộc cấp nào do ngân sách cấp đó đảm bảo.

Điều 11. Điều khoản thi hành

1. Quy chế này được quán triệt, tổ chức thực hiện trong toàn lực lượng Công an và tất cả các cơ quan, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh, bảo đảm tính phối hợp đồng bộ và tập trung thống nhất trong quá trình thực hiện.

2. Căn cứ Quy chế này và tình hình thực tế, khi thấy cần thiết, các đơn vị chức năng Công an tỉnh và cơ quan, doanh nghiệp ký kết Quy chế phối hợp trên một số lĩnh vực công tác cụ thể, nhằm góp phần giữ vững an ninh, trật tự, phục vụ sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội và đối ngoại của địa phương.

3. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc phát sinh, các cơ quan, doanh nghiệp kịp thời phản ánh về Công an tỉnh để tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.



Trần Ngọc Căng